TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 99/2024/HS-ST
Ngày 12 -11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nông Thế Hạp.

+ Ông Hoàng Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến kết nối với Nhà tạm giữ Công an huyện vụ án Hình sự thụ lý số 95/2024/TLST-HS ngày 08/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh Như D**,** tên gọi khác: không; Sinh ngày 13 tháng 6 năm 1997 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn C, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Như T, sinh năm 1971 và bà Đinh Thị Q, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 25/6/2024 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh Như T, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 25/6/2024, tổ công tác Đồn Biên phòng Cửa khẩu T1 phối hợp với Công an thị trấn T, Chi cục Hải quan Cửa khẩu T1 làm nhiệm vụ tại xóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng (đoạn đường gần nhà hàng Đ) phát hiện bắt quả tang Đinh Như D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tạm giữ trong bàn tay trái Đinh Như D 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax; số tiền 1.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 97B1-998.28. D khai chất bột màu trắng là Heroine mua về sử dụng cho bản thân. Hồi 13 giờ 15 phút cùng ngày, Đồn Biên phòng cửa khẩu T1 tiến hành khám xét chỗ ở của D phát hiện và tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C12, mặt lưng màu đỏ, đã qua sử dụng.

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 26/6/2024, Đồn Biên phòng Cửa khẩu T1 phối hợp với Cơ quan điều tra tiến hành cân số chất bột màu trắng tạm giữ của Đinh Như D có khối lượng 0,14 gam và trích lấy mẫu gửi trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 401/KL-KTHS ngày 02/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Đinh Như D khai nhận, bản thân sử dụng ma túy từ đầu năm 2024, loại ma túy sử dụng là Heroine, sử dụng bằng hình thức hít. Khoảng 10 giờ 30 ngày 25/6/2024, D điều khiển mô tô ra chợ thị trấn T ăn trưa. Sau đó đế khu vực cống tròn thuộc Tổ dân phố B, thị trấn T mua một gói ma túy giá 500.000 đồng với một người đàn ông không quen biết. Mua được ma túy, D điều khiển xe mô tô đến ngõ nhỏ gần nhà hàng Đ để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Mục đích bị cáo mua về sử dụng cho bản thân.

Về tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền 1.000.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc bốc vác hàng hóa thuê; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X, biển kiểm soát 97B1-998.28 có chủ sở hữu là ông Đinh Như T, sinh năm 1971, trú tại Thôn C, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Quá trình điều tra, xét thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 19/9/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông T. Vật chứng còn lại của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 96/CT-VKSTK ngày 07/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đinh Như D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình và khai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, bị cáo đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X, màu sơn đen, biển kiểm soát 97B1-998.28 từ nhà trọ ở xóm T, thị trấn T đến chợ T2 để ăn trưa. Sau khi ăn phở trong chợ xong, bị cáo đi ra đoạn đường ngã ba cống tròn. Do trước đấy đi bốc vác nghe người khác nói cứ đi ra chỗ cống tròn sẽ có người mang ma túy đến bán. Khi đến, bị cáo đứng chờ một lúc thì thấy một người đàn ông đi xe mô tô đến, thấy nhiều người bị cáo không quen biết đến gặp người này, nghĩ người này có ma túy bán nên bị cáo gặp hỏi mua. Bị cáo hỏi "Anh có ma túy không?" thì người này nói "mày lấy bao nhiêu", bị cáo nói tiếp "anh có con hai không" tức là có con (ma túy) 200.000đ không thì người này trả lời "chỉ có con 500.000đ". Khi người này nói như vậy thì bị cáo đưa cho người này một tờ 500.000đ và người này lấy từ trong túi áo ra cho bị cáo 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng. Nhận được gói giấy bạc, bị cáo không mở ra xem mà cầm lấy rồi điều khiển xe đi đến ngõ nhỏ ở gần nhà hàng Đ để sử dụng ma túy, nhà hàng này thuộc xóm T, thị trấn T cách chỗ trọ của bị cáo khoảng 500m. Khi đi vào ngõ cách mặt đường khoảng 200m thì bị cán bộ Biên phòng đi tuần tra bắt giữ. Bị thu giữ gồm: 01 gói ma tuý vừa mua được; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax; số tiền 1.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 97B1-998.28 và khi khám xét chỗ ở có thu giữ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C12. Do nghiện nên bị cáo mua ma túy để bản thân sử dụng. Nay biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông T khai: Ông là bố của bị cáo, xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X, biển kiểm soát 97B1-998.28 là của ông mua tại cửa hàng H ở huyện V, tỉnh Hưng Yên vào năm 2020 với số tiền 37.000.000đ. D không có đóng góp tiền mua xe. Xe có đăng ký mô tô tại tỉnh Bắc Kạn mang tên Đinh Như T. Ông đồng ý cho con trai ông (Đinh Như D) lấy xe lên cửa khẩu T1 để tìm việc. Ông không biết D sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội. Khi nhận được tin xe đã bị tạm giữ, ông đã đến cơ quan điều tra làm đơn xin nhận lại tài sản để phục vụ việc đi lại. Khi nhận lại xe không bị hỏng hóc, vẫn sử dụng bình thường. Ngoài ra, ông không có yêu cầu gì thêm, đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Như D từ 12 đến 18 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Trả lại 02 điện thoại di động và số tiền 1.000.000đ cho bị cáo. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định, lại nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 25/6/2024, tại xóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Công an thị trấn T phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu T1, Chi cục Hải quan Cửa khẩu T1 làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Đinh Như D đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,14gam. Mục đích D tàng trữ trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác nhưng vì nghiện nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi bị bắt đang tàng trữ trái phép 0,14g ma túy, loại Heroine, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Bị cáo sử dụng ma túy, là chất Nhà nước ta nghiêm cấm tàng trữ dưới mọi hình thức, bị cáo biết nhưng vẫn cố tình thực hiện, nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 02 điện thoại di động và số tiền 1.000.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, không xác minh được họ tên, địa chỉ cụ thể của người đã bán ma túy cho bị cáo D. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Như D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Như D 12 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 25/6/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ Đinh Như D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 25/6/2024".

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, mặt lưng màu đỏ, số IMEI: 869532051899617, số IMEI 2: 869532051899609, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, mặt lưng điện thoại màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 355821212121412 và số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn).

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đinh Như D phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã B, tỉnh Bắc Kạn *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Người có QLVNVLQ;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Quốc Hùng